

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày: 17-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang

Bà Nguyễn Thị Thu Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom và điểm cầu thành phần là P trại tạm giam khu vực T, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 67/2025/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1988; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn V, sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2024.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T1 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá) từ tháng 4/2023. Vào khoảng 04 giờ ngày 16/12/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T2 ra đường gần nhà thuộc ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai gặp đối tượng tên K(chưa rõ nhân thân, lai lịch), Tmua của K01 gói ma túy đá với giá

300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T3 ma túy và bộ D1 dụng ma túy đến căn nhà thuê của Trần Trung Q Nguyễn Thị Thái H ấp T, xã B, huyện T rử anh Q1 sử dụng. Khi tới nhà thuê của Q2 không thấy Q3 Thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã của mình mang theo vào phòng ngủ thứ 4 (cạnh nhà bếp) lúc này thấy trong phòng không có ai, T4 cửa lại rồi đổ một ít ma túy vào bộ D1 sử dụng ma túy rồi đốt nóng sử dụng một mình. Sử dụng ma túy xong, T5 nó thủy tinh đập bể và bỏ vào bồn cầu xả nước đi, còn gói ma túy còn dư T6 về nhà. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, T7 lại phòng trọ của Q mang theo số ma túy còn lại để sử dụng (lúc này Q4 làm không có ở nhà), T2 vào ngồi tại phòng bếp ngồi bấm điện thoại và để gói ma túy sử dụng chưa hết (gói ma túy cất dấu trong bao thuốc lá) trên bàn kế bếp nấu ăn để chờ Q về cùng rử Q sử dụng ma túy. Khi T8 ngồi thì bị lực lượng công an xã B phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của T kết quả T dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 24/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T Quyết định trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh Giám định chất ma túy. Tại Kết luận giám định số: 2607/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: 0,2857 gam, loại **Methamphetamine**.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng kích thước 3,2cm x 3,5cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro màu xanh, gắn sim số 0326.348.232.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T15, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh Đ nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS-TB ngày 06 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ma túy sau giám định số: 2607/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đề nghị Tòa án tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro màu xanh, gắn sim số 0326.348.232, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, qua kiểm tra xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho T9

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T15, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T1 người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 16/12/2024 tại ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2857 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những

thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Vì vậy cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đối tượng tên Kbán ma túy cho TTkhai không rõ nhân thân, lai lịch do vậy cơ quan điều tra Công an huyện T có cơ sở để xác minh, xử lý;

Đối với Nguyễn Thị Thái H1 sử dụng ma túy, không biết việc T11 và tự ý sử dụng ma túy đồng thời hiện nay Hkhông có mặt ở địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau;

Đối với Trần Trung Q5(là chồng của Nguyễn Thị Thái H2 không có mặt ở địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ma túy sau giám định số: 2607/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 Pro màu xanh, gắn sim số 0326.348.232, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, qua kiểm tra xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho T1 đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T12 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (Một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ sổ ma túy sau giám định đã được đựng trong phong bì niêm phong số 2607/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ.

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí Tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T13 nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T14 quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Q6 - Nguyễn Thị Thu Phượng Bùi Thị B H1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hồng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang H2 – Đ

Bùi Thị Bích Hồng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Xuân D – Tạ Văn Đài Bùi Thị B1 H3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hồng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Xuân D – T16